

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG

Năm báo cáo : 2009

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

+ Việc thành lập

Công ty Cổ Phần Bao Bì Tiền Giang tiền thân là Doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Công ty Lương thực Tiền Giang – Tổng Công ty Lương thực Miền Nam.

Ngày 09 tháng 12 năm 2004, theo Quyết định số 4439/QĐ/BNN-TCCB do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành chuyên bộ phận doanh nghiệp nhà nước Xí nghiệp Bao bì Lương thực Tiền Giang thành Công ty Cổ Phần Bao Bì Tiền Giang.

Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo giấy CNĐKKD số 5303000037 do Ủy ban Nhân dân Tỉnh Tiền Giang Sở Kế hoạch & Đầu tư cấp ngày 01/04/2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 12/09/2005).

+ Niêm yết: đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCoM).

+ Các sự kiện khác: không có

2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bao bì các loại;
- Nhập khẩu nguyên liệu, máy móc, thiết bị, phụ tùng;
- Chuyên giao công nghệ thuộc ngành bao bì;
- Kinh doanh lương thực.

+ Tình hình hoạt động:

a. Công ty được phép kinh doanh trong và ngoài nước.

b. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và điều lệ phù hợp với qui định của pháp luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được mục tiêu của Công ty.

c. Công ty có thể tiến hành những hình thức kinh doanh khác được pháp luật cho phép mà Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty.

3. Định hướng phát triển

Nền kinh tế Việt Nam và thế giới ngày một đi lên, mức sống của người dân được nâng cao, từ đó nhu cầu mua sắm hàng tiêu dùng cũng tăng theo, và nhu cầu tiêu thụ sản phẩm bao bì của Công ty cũng tăng. Không dừng lại ở đó, sản phẩm bao bì làm ra phải đẹp mắt, an toàn, kiểu dáng riêng biệt mang đậm thương hiệu TIGIPACK.

Đầu tư mới dây chuyền công nghệ bằng máy móc thiết bị tiên tiến, hiện đại và đội ngũ công nhân thành thạo với nghề, khả năng tiếp thu nhanh công nghệ mới là mục tiêu được quan tâm hàng đầu của Ban lãnh đạo Công ty để đáp ứng nhu cầu sản xuất ra sản phẩm không những bền về chất lượng mà còn đảm bảo chống ẩm, không độc, bao bì có cấu trúc và kiểu dáng đặc biệt.

Với tình hình phát triển chung của ngành và thế giới như trên thì định hướng phát triển của Công ty là phù hợp. Sản phẩm của Công ty đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của người tiêu dùng trong và ngoài nước. Công ty luôn sẵn sàng ở thế hội nhập vào nền kinh tế thế giới.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Những thuận lợi, khó khăn

a. Thuận lợi :

- Được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ của Tổng công ty Lương thực Miền Nam, Công ty Lương thực Tiên Giang đã mua bao của công ty để đóng gạo xuất

khẩu, đây là thuận lợi rất lớn giúp công ty ổn định sản xuất trong tình hình kinh tế suy giảm.

- Có được sự chỉ đạo kịp thời của hội đồng quản trị và sự đoàn kết thống nhất từ ban giám đốc công ty, các đoàn thể chính trị cùng với toàn thể người lao động trong công ty nên đã tạo nên động lực mạnh mẽ giúp công ty vươn lên vượt qua khó khăn hoàn thành nhiệm vụ năm 2009.

- Từ cuối năm 2008 nhận định năm 2009 sẽ có nhiều khó khăn thách thức hơn nên công ty đã đề ra các giải pháp vượt khó như quy hoạch sắp xếp lại dây chuyền sản xuất, củng cố phong trào thi đua tăng năng suất, tiết kiệm chống lãng phí từ đó tạo được thuận lợi cho công ty ngay từ đầu năm 2009, ổn định được chất lượng và giá thành, tăng sức cạnh tranh sản phẩm.

b. Khó khăn :

- Do ảnh hưởng suy thoái kinh tế thế giới, nhu cầu hạt nhựa giảm mạnh nhiều nhà máy sản xuất hạt nhựa cắt giảm sản xuất, có nhiều thời điểm tạo nên sự mất cân đối cung và cầu làm giá cả tăng giảm thất thường gây bất lợi cho doanh nghiệp sản xuất ngành nhựa nói chung và công ty nói riêng.

- Giá cả hàng hóa dịch vụ, các loại nguyên nhiên vật liệu đầu vào tăng làm ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

- Nhiều nhà máy là khách hàng của công ty khó khăn về thị trường tiêu thụ buộc phải giảm sản lượng sản xuất, thậm chí có nhà máy phải tạm dừng sản xuất kéo theo giảm nhu cầu mua bao ảnh hưởng đến thị trường tiêu thụ của công ty. Các khách hàng truyền thống của công ty như khách hàng ngành xuất khẩu chè, than hoạt tính, com dừa nạo sấy, thức ăn thủy sản và ngành may mặc xuất khẩu đều giảm nhu cầu mua bao, có khách hàng giảm hơn 50% so với năm 2008; tình trạng cạnh tranh thị trường tiêu thụ diễn ra gay gắt, để duy trì sản xuất nhiều nhà máy sản xuất bao chào bán bao dưới giá vốn để chiếm lĩnh thị phần tiêu thụ.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh :

SỐ TT	DIỄN GIẢI	Đ V T	KẾ HOẠCH NĂM 2009 (điều chỉnh)	THỰC HIỆN NĂM 2009	% SO KẾ HOẠCH 2009	%SO CÙNG KỲ 2008
I	SẢN XUẤT					
	- Sản xuất bao PP	Cái	13.500.000	13.805.500	102,26	90,50
	Qui đổi	kg	1.493.710	1.616.826	108,23	93,45
	- Sản xuất bao PE	Kg	180.000	218.407	121,33	97,12
II	TIÊU THỤ					
	- Tiêu thụ bao PP	Cái	13.500.000	14.531.301	107,63	96,39
	Qui đổi	kg	1.493.710	1.700.418	113,83	98,76
	- Tiêu thụ bao PE	Kg	180.000	215.402	119,66	94,38
III	DOANH THU	đồng	53.000.000.000	57.885.971.407	109,21	82,54
IV	LỢI NHUẬN	đồng	5.000.000.000	5.058.946.757	101,17	92,46
V	Tỷ suất LN/DT	%	9,4	8,73	92,97	119,96
VI	Tỷ suất LN/vốn	%	42,01	42,51	101,19	92,44
VII	Nộp ngân sách	đồng	2.000.000.000	2.158.669.378	107,93	60,24

3. Dự kiến tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm năm 2010 :

Tình hình giá hạt nhựa sẽ tiếp tục có những biến động tăng giảm thất thường, chiều hướng tăng dần, song biên độ dao động không lớn. Giá hạt nhựa pp nhập khẩu đến cuối quý 1/2010 có thể tăng, và những tháng kế tiếp của năm 2010 sẽ tiếp tục tăng theo đà hồi phục của kinh tế thời giới, tuy nhiên sẽ có những thời điểm đột biến tăng giảm lớn phụ thuộc vào cung cầu, cần lưu ý thị trường tiêu thụ hạt nhựa của Trung Quốc.

Dự đoán thị trường lương thực thời giới năm 2010 sẽ có nhiều thuận lợi cho người bán, nhu cầu bao PP đóng gạo xuất khẩu năm 2010 sẽ không thấp hơn năm 2009, thị phần của Công ty năm 2010 có khả năng đạt bằng mức năm 2009.

Thị trường tiêu thụ bao pp ngoài ngành lương thực đối với các khách hàng truyền thống của công ty như khách hàng ngành chè xuất khẩu, ngành phân bón, ngành com dừa nạo sấy, than hoạt tính, thức ăn chăn nuôi cá sẽ có chiều hướng tăng theo sự hồi phục kinh tế.

Mục tiêu năm 2010 :

Tiếp tục duy trì ổn định và nâng cao chất lượng bao pp dẹt, đáp ứng kịp thời nhu cầu bao đóng gạo xuất khẩu cho Tổng công ty Lương thực Miền nam và Công ty Lương thực Tiên Giang, xúc tiến các hoạt động tiếp thị để khai thác thị trường bao gạo từ các đơn vị thành viên Hiệp hội lương thực.

Khai thác tối đa thị trường tiêu thụ ngoài ngành, linh hoạt trong công tác tiếp thị chăm sóc khách hàng, phấn đấu giữ được 100% khách hàng truyền thống và các khách hàng mới tìm được trong năm 2009.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng, củng cố tăng cường hiệu quả bộ máy quản lý, nâng cao tay nghề công nhân sản xuất và nhân viên kỹ thuật sửa chữa.

Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu số lượng sản xuất và tiêu thụ đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch năm 2010. Ổn định thu nhập cho người lao động phấn đấu bình quân năm 2010 đạt 4.000.000 đồng /người/tháng trở lên và cổ tức cho cổ đông từ 18% trở lên.

Dự kiến chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2010 :**Sản xuất :**

Bao PP các loại : 15.000.000 cái

Bao PE các loại : 180.000 kg

Tiêu thụ :

Bao PP các loại : 15.000.000 cái

Bao PE các loại : 180.000 kg

Doanh thu : 57.000.000.000 đồng

Lợi nhuận : 6.000.000.000 đồng

Tỉ suất lợi nhuận /Doanh thu : 10,52%

Tỉ suất lợi nhuận /Vốn : 50,42%

Cổ tức : : 20%

Nhiệm vụ và giải pháp chính :

a. Về sản xuất kinh doanh :

Nắm bắt kịp thời tình hình giá cả thị trường nguyên phụ liệu trong và ngoài nước để có quyết định mua phù hợp và hiệu quả, đảm bảo đầy đủ nguyên liệu phục vụ cho sản xuất liên tục.

Kiểm tra nhắc nhở thường xuyên công nhân thực hiện sản xuất đúng theo qui trình quản lý vận hành máy móc thiết bị, qui trình vệ sinh công nghiệp để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng bao đặc biệt đối với khâu in và khâu kéo chỉ. thực hiện nghiêm định mức thưởng phạt, định mức hao hụt trong sản xuất, chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và nội qui qui chế cơ quan.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng bao đóng gạo xuất khẩu để giữ vững thị phần cung cấp bao cho Tổng công ty lương thực Miền Nam, Công ty lương thực Tiền Giang và các Công ty thành viên của Tổng Công ty. Tích cực mở rộng thị trường tiêu thụ bao đóng gạo xuất khẩu từ các thành viên trong hiệp hội lương thực.

Cũng cố và có biện pháp giữ vững khách hàng truyền thống ngành mía đường, ngành chè, bao đóng gói phân bón , bao đóng sản phẩm dứa, than hoạt tính, bao thức ăn cá. Tích cực chủ động tìm kiếm thêm khách hàng mới, đặc biệt phải duy trì được các khách hàng ngành mía đường, ngành chè, thức ăn cá mới mở rộng trong quý 3/2009.

b. Về đầu tư kỹ thuật

Tiếp tục hoàn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác của các bộ phận đảm trách sửa chữa chuyên môn, xây dựng phương thức trả lương cho bộ phận sửa chữa theo hướng gắn trách nhiệm và thu nhập của nhân viên sửa chữa với năng suất chất lượng sản phẩm từng khâu sản xuất.

Tiếp tục sửa chữa hoàn chỉnh bộ phận thu chỉ của 03 máy chỉ, kiểm tra kỹ thuật móc lò xo tay go máy dệt giảm phế phẩm đứt chỉ dọc; điều chỉnh độ dài còng thoi phù hợp với vòng size và bộ phận tạo lực căng chỉ suốt để khắc phục hoàn toàn tình trạng bao rút khổ, nổi hột.

Sửa chữa phục hồi lại thanh đứng và tay đánh của 52 máy dệt, để giảm tiếng ồn, giảm chi phí phụ tùng thay thế, tăng tuổi thọ máy dệt, tăng chất lượng dệt bao.

Kiểm tra sửa chữa thay thế đảm bảo 100% motor phải có rò rỉ nhiệt chống cháy motor.

Thực hiện kiểm tra thường xuyên việc tuân thủ quy trình quản lý chất lượng tại từng khâu sản xuất và bộ phận quản lý.

Tiếp tục khảo sát xây dựng các qui định thao tác sản xuất cho các công đoạn sản xuất chưa có hướng dẫn.

c. Về công tác tài chính kế toán

Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu công nợ, thu hồi nợ.

Tập trung cho công tác kiểm toán và báo cáo tài chính năm 2010 đúng thời gian quy định.

d. Về thi đua khen thưởng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí

Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng quán triệt tinh thần tiết kiệm đến từng người lao động, thực hiện các giải pháp tiết kiệm tại từng bộ phận, tiếp tục phát động các đợt thi đua tăng năng suất, chất lượng, thi đua tiết kiệm và thi đua chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, thi đua chào mừng đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long Hà Nội.

e. Về công tác đoàn thể

Phát động công đoàn viên tham gia và Công đoàn cơ sở chủ trì xây dựng văn hóa sản xuất của công ty.

Tiếp tục duy trì và phát huy danh hiệu cơ quan an toàn về ANTT và điển hình tiên tiến về phòng chống cháy nổ.

Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt hơn nữa các bữa ăn cho công nhân, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, tăng cường nước chanh để giải nhiệt trong mùa nắng.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc**1. Báo cáo tình hình tài chính**

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu	Năm 2009
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	8,74%
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	40,56%
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	16,00%
Khả năng thanh toán	3,76%

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh

- Phân tích những biến động-những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động):

+ Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu năm 2009 là 8,73% giảm 0,67% so với kế hoạch, và tăng 0,62% so với cùng kỳ năm 2008 ; nghĩa là cứ 100 đồng doanh thu năm 2009 thì đạt được 8,73 đồng lợi nhuận trước thuế, giảm 0,67 đồng so với kế hoạch song lại tăng 0,62 đồng so với năm 2008.

+ Năm 2009 tốc độ tăng giá bán là 11,5% và tốc độ tăng giá vốn là 5,9% so với kế hoạch, cho thấy hiệu quả quản lý sản xuất của công ty đang được phát huy tốt, nhất là sau khi sắp xếp lại dây chuyền sản xuất kết hợp với việc chú trọng quản lý chất lượng sản phẩm sản xuất giao trách nhiệm cụ thể đến từng bộ phận và cá nhân có sự kiểm soát chặt chẽ trong suốt quá trình sản xuất. Công tác khảo sát nắm bắt dự đoán giá nguyên liệu được thực hiện tốt giúp công ty chủ động mua hạt nhựa đúng lúc nên đã kéo giảm giá vốn sản xuất vì vậy bù đắp được khoản chênh lệch cho số lượng bán giá thấp, từ đó giữ được tỷ suất lợi nhuận đạt cao hơn năm 2008.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009 của năm báo cáo: 18.090 đ/CP.

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: không.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...):

+ Cổ phiếu thường: 1.190.000 CP.

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 1.190.000 CP phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): không.
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Theo NQ Đại Hội cổ đông thường niên lần thứ 6 năm 2010 tỉ lệ trả cổ tức năm 2009 là 20%, trong đó vốn góp của Nhà nước là 60% và của các cổ đông khác là 40%.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2009, tuy gặp nhiều khó khăn như giá nguyên liệu biến động tăng giảm thất thường, nhu cầu các loại bao giảm mạnh, áp lực cạnh tranh thị trường gay gắt phần nào đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, song có được thuận lợi cơ bản là nhu cầu bao đóng gạo xuất khẩu tăng trong 6 tháng đầu năm và 02 tháng cuối năm giúp công ty ổn định sản xuất và ổn định thu nhập của người lao động đạt bình quân trên 4.734.000 đồng/người /tháng, ý thức tiết kiệm của người lao động trong công ty được nâng cao, tiết kiệm để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng thu nhập cho chính mình.

Ngoài ra năm 2009 công ty còn thực hiện được một số mặt như sau :

- Đầu tư trang bị mới thêm 02 máy in gồm 01 máy 04 và 01 máy 03 màu ổn định và nâng cao chất lượng in bao thức ăn cá, bao đường, tiết kiệm chi phí sản xuất tăng hiệu quả.
- Hoàn thành công tác sắp xếp qui hoạch lại dây chuyền sản xuất, sau khi sắp xếp hoàn chỉnh máy móc thiết bị đã nâng năng suất sản xuất tháng 3/2009 lên cao nhất từ trước đến nay.
- Xây dựng bổ sung qui trình kiểm soát ngăn chặn sản phẩm không phù hợp đối với các sản phẩm chưa có qui trình kiểm soát như kiểm soát may bao pe lồng trong bao pp, qui định chi tiết thao tác lồng bao pe vào bao pp, chi tiết thao tác may

pe lồng trong bao pp. Sửa chữa bổ sung hoàn chỉnh quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm từng khâu sản xuất đưa vào thực hiện trong tháng 8/2009 được BVQI công nhận đạt chuẩn ISO 9001 phiên bản 2008 tạo điều kiện tăng cường hiệu quả quản lý sản xuất, ổn định và nâng cao chất lượng bao bì.

- Chất lượng tổ chức phong trào thi đua sản xuất, công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí được nâng lên nhiều nên đã góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2009.

Năm 2009 công ty đã đạt được những kết quả cơ bản như trên, tuy nhiên còn những tồn tại cần quan tâm tiếp tục thực hiện trong thời gian tới như sau :

- Chất lượng in bao trong năm có nhiều tiến bộ, tuy nhiên đối với loại bao in có mark phức tạp như bao thức ăn cá, bao mía đường thì chất lượng in vẫn chưa thật sự ổn định, thỉnh thoảng còn để xảy ra bao in không đạt, mặc dầu đã ngăn chặn không giao cho khách hàng nhưng còn thiệt hại làm giảm hiệu quả của công ty.

- Việc cải tiến kiểm soát chất lượng khâu chỉ theo phương pháp cân từng sợi chỉ đã đi vào nề nếp, song độ sai lệch về trọng lượng từng sợi chỉ còn lớn có thể dẫn đến sai lệch trọng lượng bao dệt. Bộ phận kỹ thuật sửa chữa và tổ chỉ phải sớm khắc phục, giảm sai lệch trọng lượng chỉ xuống còn 1 đến 2%, và trong thời gian này kiên quyết loại các bao dệt không đạt trọng lượng, không đấu trộn khi xảy ra tình trạng bao nặng bao nhẹ.

- Chưa xây dựng hoàn chỉnh hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật.

- Một số cán bộ quản lý yếu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm về chất lượng sản phẩm kém, đùn đẩy trách nhiệm khi để xảy ra sai sót trong công tác quản lý làm ảnh hưởng đến uy tín và hiệu quả của công ty. Công ty đã thành lập tổ kiểm tra việc chấp hành quy trình quản lý kiểm soát chất lượng để kịp thời phát hiện ngăn chặn xử lý các trường hợp thiếu trách nhiệm làm ảnh hưởng đến uy tín sản phẩm của công ty. Tiếp tục đào tạo nâng tay nghề cán bộ quản lý và cán

bộ kỹ thuật, quy hoạch luân chuyển để nâng cao hiệu lực quản lý sản xuất và quản lý kỹ thuật.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: sắp xếp lại dây chuyền sản xuất hợp lý.

- Các biện pháp kiểm soát: cải tiến qui trình kiểm tra của KCS.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Là thành viên trong Tổng Công ty Lương thực Miền Nam nên Công ty sản xuất theo chỉ tiêu được giao của Tổng Công ty, cụ thể kế hoạch cho năm 2010 là 15 triệu bao PP và 200.000 kg bao PE, trong đó cung ứng cho các đơn vị trong hệ thống Tổng Công ty 60% sản lượng, 40% sản lượng còn lại cung ứng cho các khách hàng truyền thống trên địa bàn Tỉnh Tiền Giang và khách hàng mới tiềm năng ở các tỉnh lân cận.

IV. Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang (gọi tắt là ‘Công ty’) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang, tên giao dịch quốc tế Tien Giang Packging Joint Stock Company, viết tắt là TIGIPACK được chuyển đổi từ Xí nghiệp Bao bì Lương thực Tiền Giang thuộc Công ty Lương thực Tiền Giang – Tổng Công ty Lương thực Miền Nam theo quyết định số 4439/QĐ/BNN-TCCB ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 5303000037 lần đầu ngày 01/04/2005 và thay đổi lần thứ hai ngày 12/09/2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tiền Giang cấp.

Vốn điều lệ của Công ty là 11.900.000.000 đồng, được chia thành 1.190.000 cổ phần.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Khu phố Trung Lương, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bao bì các loại
- Nhập khẩu nguyên liệu, máy móc, thiết bị, phụ tùng
- Chuyển giao công nghệ thuộc ngành bao bì
- Kinh doanh lương thực.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009 là: **4.562.585.714 đ**

Lợi nhuận chưa phân phối tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2009 là: **4.713.886.383 đ**

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHOÁ SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chúng tôi thấy không phát sinh bất kỳ sự kiện nào có thể ảnh hưởng đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính cũng như có hoặc có thể tác động đáng kể đến hoạt động của Công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông	Nguyễn Ngọc Nam	Chủ tịch
Ông	Lê Tấn Thành	Ủy viên
Ông	Võ Thanh Tòng	Ủy Viên
Bà	Nguyễn Thị Thanh Vân	Ủy viên
Bà	Lê Thị Kim Hiếu	Ủy viên

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động trong năm và tại ngày lập báo cáo bao gồm:

Ông	Lê Tấn Thành	Giám đốc	
Ông	Nguyễn Văn Phó	Phó Giám đốc	
Ông	Võ Thanh Tòng	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31/01/2009

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông :	Võ Thanh Tòng	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 14/01/2009
Ông :	Nguyễn Tấn Hưng	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 14/01/2009
Ông :	Lâm Anh Tuấn	Thành viên	

KIỂM TOÁN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009 của Công ty.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- ✓ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ✓ Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- ✓ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- ✓ Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;

- ✓ Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2009 đầy đủ của Công ty đã được đăng trên website của Công ty CP Bao bì Tiền Giang: www.tigipack.com.vn.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: CTY TNHH DV TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN (AASC).

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bao Bì Tiền Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt: không.

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến kiểm toán nội bộ: không có

- Các nhận xét đặc biệt: không có

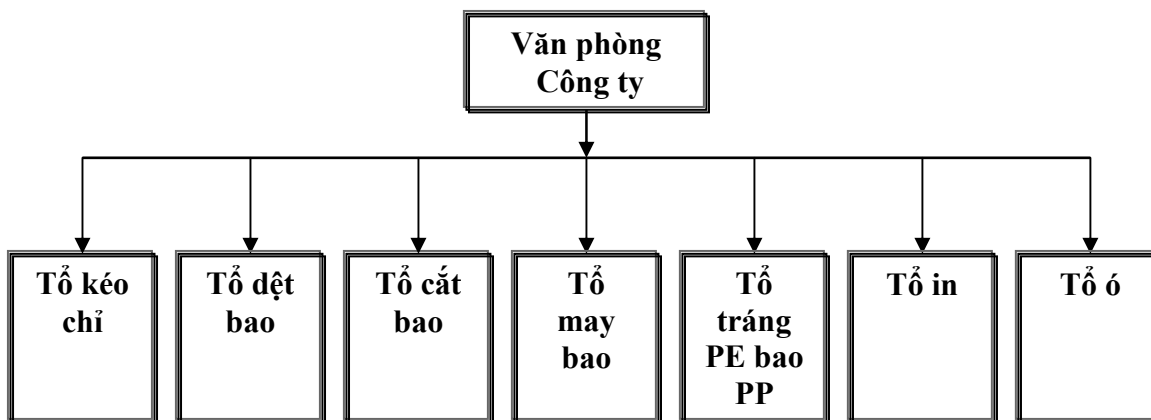
VI. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của Công ty: Tổng Công ty Lương Thực Miền nam.
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: không.
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: không.
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: không.

VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty

Sơ đồ 1: CƠ CẤU TỔ CHỨC THEO HỆ THỐNG



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc:

1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

a) Chủ tịch HĐQT Công ty – Ông NGUYỄN NGỌC NAM:

Họ và tên: NGUYỄN NGỌC NAM

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	19/12/1964
Nơi sinh:	Bình Trung – Châu Thành – Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	256, Khu phố 2, P10, TP Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ 3/1989 đến 8/1992:	Cán bộ phòng TCKT Cty Lương Thực Tiền Giang
+ Từ 9/1993 đến 3/1995:	Phó phòng KHKD Cty Lương Thực Tiền Giang
+ Từ 4/1995 đến 4/1999:	Trưởng phòng KHKD Cty Lương Thực Tiền Giang
+ Từ 5/1999 đến 6/2006:	P.Giám đốc Cty Công ty Lương Thực Tiền Giang
+ Từ 07/2006 đến nay:	Giám đốc Công ty Lương Thực Tiền Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch HĐQT Cty Cổ phần Bao bì Tiên Giang.
Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện 20% cổ phần vốn Nhà nước: 238.000 cổ phần (Mệnh giá 10.000đ/CP) - Số cổ phần nắm giữ: 1.000 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với	Không
Công ty:	
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với	Chính sách đối với người lao động của Công ty

Công ty:

Cổ phần những người có
liên quan đang nắm giữ: Không

b) Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty – Ông LÊ TẤN THÀNH :

Họ và tên:	LÊ TẤN THÀNH
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1959
Nơi sinh:	Mỹ Tho, Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	69 Ngô Quyền, P.7, Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ 1983 đến 1990	Chuyên viên phòng tài vụ kiến thiết kinh tế thu quốc doanh Sở Tài Chính Tỉnh Tiền Giang
+ Từ 1991 đến 1993	Chuyên viên phòng thuế khu vực quốc doanh Cục Thuế Tỉnh Tiền Giang
+ Từ 1994 đến 1995	Kế toán Cty thuốc trừ sâu Tỉnh Tiền Giang
+ Từ 1996 đến 1998	Chuyên viên phòng nghiệp vụ 2 Cục Quản lý vốn và tài sản nhà nước Tỉnh Tiền Giang
+ Từ 1998 đến 2004	Kế toán Cty Lương thực tỉnh Tiền Giang
+ Từ 2004 đến 2005	Kế toán trưởng Cty Lương thực tỉnh Tiền Giang
+ Từ 4/2004 đến nay:	Giám Đốc Công ty CP Bao Bì Tiền Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Giám Đốc Công ty

Số cổ phần nắm giữ:	- Đại diện 15% cổ phần vốn Nhà nước: 178.500 cổ phần (Mệnh giá 10.000đ/CP) - Số cổ phần nắm giữ: 320 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

c) Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty – Ông **VÕ THANH TÙNG**:

Họ và tên:	VÕ THANH TÙNG
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20/01/1962
Nơi sinh:	Long Hưng – Châu Thành - Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	33 Ấp Bắc khu phố 4, P10, Tp Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	

- + Từ 11/1982 đến 8/1985 : Kế toán Công ty vật tư nông nghiệp Tiên Giang
- + Từ 9/1985 đến 11/1989: Đi Bộ đội tại Campuchia
- + Từ 3/1990 đến 01/2002: Kế toán Công ty Lương Thực Tiên Giang
- + Từ 2/2002 đến 12/2003: Kế toán trưởng XN Chế biến gạo Việt Nguyên
- + Từ 01/2004 đến 2/2009: Trưởng phòng Tài Chính Kế toán Công ty Lương Thực Tiên Giang
- + Từ 3/2009 đến nay: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Tiên Giang
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: - Đại diện 15% cổ phần vốn Nhà nước: 178.500 cổ phần (Mệnh giá 10.000đ/CP)
- Số cổ phần nắm giữ: 600 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương, thưởng theo chính sách Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Chính sách đối với người lao động của Công ty
- Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: Vợ Nguyễn Thị Trí nắm giữ: 870 cổ phần

d) Thành viên HĐQT – Bà LÊ THỊ KIM HIẾU:

- Họ và tên: LÊ THỊ KIM HIẾU
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 20/8/1962
- Nơi sinh: Nông Trường Sông Bôi, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà

	Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	45A ấp 3, xã Đạo Thạnh, TP Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	12/12
Quá trình công tác:	
+ Từ: 1979 – 1983	Đi Bội đội Trung đoàn 29, QK 9
+ Từ: 1984 – 1993	CNV Cty ăn uống dịch vụ TP Mỹ Tho
+ Từ: 1998 – 7/2009	Công nhân, tổ trưởng KCS, Quản Đốc Cty CP Bao Bì Tiên Giang
+ Từ: 8/2009 đến nay	Phó phòng tổ chức hành chính Cty CP Bao Bì Tiên Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty CP Bao bì Tiên Giang
Số cổ phần nắm giữ:	6.850 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

e) Thành viên HĐQT – Bà NGUYỄN THỊ THANH VÂN:

Họ và tên:	NGUYỄN THỊ THANH VÂN
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	10/11/1960
Nơi sinh:	Long Hưng, Châu Thành, Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Ấp Đông Hoà, xã Sông Thuận, Châu Thành, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ: 3/1993- 10/2007	Giám Đốc XN Tư Doanh Vĩnh Hoà
+ Từ: 21/11/2008 đến nay	Giám Đốc Công ty TNHH Sông Thuận
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Công ty CP Bao bì Tiên Giang
Số cổ phần nắm giữ :	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với	Không
Công ty:	
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Cty TNHH Sông Thuận 30.000 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP)

2. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát:**a) Trưởng Ban Kiểm soát – Ông NGUYỄN TẤN HÙNG:**

Họ và tên: NGUYỄN TẤN HÙNG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 30/04/1977

Nơi sinh: Long Định - Châu Thành – Tiền Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 78, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 1, Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế

Quá trình công tác:

+ Từ: 04/1999 Công tác tại Văn phòng Đại diện Cty Lương thực Tiền Giang

+ Từ: 07/2003 Công tác tại Phòng Kế hoạch Kinh doanh - Xuất nhập khẩu Công ty Lương thực Tiền Giang

+ Từ: 04/2006 Công tác tại Phòng Tài chính Kế toán – Công ty Lương thực Tiền Giang

+ Từ: 09/2009 đến nay Công tác tại Phòng thị trường nội địa – Công ty Lương thực Tiền Giang

Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Bao bì Tiền Giang

Số cổ phần nắm giữ: - Đại diện 10% cổ phần vốn Nhà nước: 119.000 cổ phần (Mệnh giá 10.000đ/CP)
- Số cổ phần nắm giữ: 430 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với	Không
Công ty:	
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

b) Thành viên Ban Kiểm soát kiêm – Ông LÂM ANH TUẤN:

Họ và tên:	LÂM ANH TUẤN
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1959
Nơi sinh:	Mỹ Tho, Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	P2, Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ 1976 đến 1980	Đi bộ đội
+ Từ 1981 đến 1987	Công tác Sở Thương Mại Tiền Giang
+ Từ 1988 đến nay	Giám Đốc Công ty TNHH Gia Phát
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bao bì

	Tiền Giang
Số cổ phần nắm giữ:	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với	Không
Công ty:	
Các khoản nợ đối với Công	Không
ty:	
Thù lao và các khoản lợi ích	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
khác:	
Lợi ích liên quan đối với	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Công ty:	
Cổ phần những người có liên	Cty TNHH Thịnh Phát 10.000 (Mệnh giá
quan đang nắm giữ:	10.000đ/CP

3. Danh sách thành viên Ban Giám đốc:

a) Giám đốc – Ông LÊ TẤN THÀNH:

Xem lý lịch phần b của Hội đồng quản trị.

b) Phó Giám đốc – Ông VÕ THANH TÙNG:

Xem lý lịch phần c của Hội đồng quản trị.

b) Phó Giám đốc – Ông NGUYỄN VĂN PHỐ:

Họ và tên:	NGUYỄN VĂN PHỐ
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1955
Nơi sinh:	Xã Tân Phú, Cây Lậy, Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh

Địa chỉ thường trú: 256 khu phố 2, P10, Mỹ Tho, Tiền Giang

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- + Từ 11/1976 đến 9/1980 Đi Bộ Đội
- + Từ 10/1980 đến 12/1984 Học Đại học Kinh tế TP HCM
- + Từ 02/1985 đến 2/1988 Công tác Ủy ban Kế Hoạch Tiền Giang
- + Từ 03/1988 đến 3/2005 Công tác Phòng Kế hoạch Công ty Lương Thực Tiền Giang
- + Từ tháng 04/2005 đến nay: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang

Chức vụ công tác hiện nay: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang

Số cổ phần nắm giữ: 4.050 (Mệnh giá 10.000đ/CP)

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương, thưởng theo chính sách Công ty

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Chính sách đối với người lao động của Công ty

Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: Không

a. Kế toán trưởng:

Kế toán trưởng Công ty – Bà NGUYỄN THỊ NHƯ MAI:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ NHƯ MAI

Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	25/6/1965
Nơi sinh:	Cai Lậy, Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	133C Nguyễn Thị Thập, Khu phố 5, P10, Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Trung cấp Tài chính kế toán
Quá trình công tác:	
+ Từ 1984 đến 1994	Kế toán XN Cơ khí Lương thực Tiền Giang
+ Từ 1995 đến 1997	Kế toán Phòng Xuất nhập khẩu Công ty Lương Thực Tiền Giang
+ Từ 1998 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Bao Bì Tiền Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Bao Bì Tiền Giang
Số cổ phần nắm giữ:	2.210 mệnh giá 10.000đ/CP
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Lương, thưởng theo chính sách Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Chính sách đối với người lao động của Công ty
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

- Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm: không.

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc: theo chính sách của Công ty.

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

1. Số lượng người lao động trong Công ty:

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2009 là 196 người.

Trong đó:

- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn và có thời hạn từ 1 đến 03 năm: 192 người

- Lao động thời vụ: 4 người

2. Chính sách đối với người lao động

Chính sách đào tạo:

Nhận thức vai trò nguồn nhân lực là yếu tố quyết định thành công của Công ty nên công tác đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn của cán bộ công nhân viên được Công ty lưu tâm hàng đầu. Bên cạnh đó, để khuyến khích tinh thần tự học, tự phấn đấu trở thành những thợ giỏi, công nhân lành nghề, căn cứ doanh số kinh doanh hàng năm, Công ty xây dựng quỹ khen thưởng cho những cá nhân, tổ sản xuất đạt được thành tích xuất sắc trong công tác thi đua.

Một số hoạt động đào tạo Công ty đã và đang thực hiện:

- Tất cả lao động phổ thông khi tuyển dụng vào làm việc trên dây chuyền sản xuất đều được Công ty tổ chức đào tạo tay nghề từ 1 đến 3 tháng tùy theo công việc đảm nhận.
- Đối với lao động từ tổ trưởng cho đến nhân viên và cán bộ quản lý, hàng năm Công ty cử đi học các lớp bồi dưỡng ngắn hạn để nâng cao nghiệp vụ.

- Đối với tất cả lao động có nhu cầu tự học tập để nâng cao trình độ (đại học, cao đẳng,...) Công ty tạo điều kiện theo khả năng của Công ty.
- Đối với lao động thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý của Công ty, thì Công ty tạo điều kiện cử đi học và chịu toàn bộ chi phí trong quá trình học.

Chính sách tiền lương, tiền thưởng:

Việc hoạch định chính sách tiền lương được thực hiện bởi bộ phận lao động tiền lương của Công ty, là những cán bộ chuyên trách, có kinh nghiệm trong quản lý nhân sự và am tường về luật pháp. Chính sách tiền lương được xây dựng trên cơ sở Luật lao động. Người lao động khi được ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty thì ngoài tiền lương thỏa thuận trong hợp đồng, họ còn nhận được tiền thưởng căn cứ vào hiệu quả, chất lượng công việc. Hơn nữa, Công ty còn có chế độ khen thưởng đặc biệt khác khi người lao động có sáng kiến làm lợi cho Công ty.

Quy chế quản lý và phân phối tiền lương được Công ty nghiên cứu xây dựng, rà soát trong quá trình triển khai áp dụng, đảm bảo tính công bằng, hợp lý, dân chủ và thống nhất trong toàn Công ty. Việc phân phối tiền lương được thực hiện như sau:

- Tiền lương được chi trả hàng tháng theo ngày công thực tế của người lao động thể hiện trong bảng chấm công của Công ty.
- Tiền lương tối thiểu mỗi năm của cán bộ công nhân viên là 13 tháng lương cộng với tiền thưởng năng suất và hoàn thành công việc vào các dịp lễ, tết.
- Chi ăn giữa ca cho người lao động: trích từ trong chi phí giá thành sản xuất.
- Tiền thưởng gồm: thưởng cho các cá nhân, đơn vị có thành tích trong SX, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật làm lợi cho Công ty. Thưởng thi đua hàng năm.

Chế độ nghỉ việc, đóng BHXH, BHYT, thai sản, TNLĐ:

Tất cả CB CNV chính thức của Công ty đều được tham gia đóng BHXH, BHYT và hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật lao động:

- Đăng ký sổ BHXH và đóng BHXH, BHYT đầy đủ theo luật BHXH.
- Công ty tổ chức khám sức khỏe cho cán bộ công nhân viên định kỳ 01 năm 01 lần, đảm bảo người lao động đủ sức khỏe làm việc.
- Công ty có tổ chức bộ phận y tế riêng phục vụ cho công nhân sản xuất, người lao động có thể tận dụng giờ nghỉ giải lao, chuyển ca để khám bệnh mà không ảnh hưởng đến thời gian làm việc.
- Người lao động nghỉ việc Công ty trả trợ cấp thôi việc = ½ tháng lương/năm (lương bình quân 6 tháng).
- Giải quyết đầy đủ chế độ thai sản, ốm đau cho người lao động, thực hiện tốt chính sách cho người lao động khi bị tai nạn lao động.

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng: không.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Số thành viên Hội đồng quản trị sẽ không ít hơn 05 người và thành viên Hội đồng quản trị phải là cổ đông.

- Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ tối đa 05 năm và có thể được bầu lại tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo ít nhất một phần ba số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập không điều hành.

- Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

- Các thành viên Hội đồng quản trị không được chuyển nhượng cổ phần của Công ty họ sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm trừ trường hợp được Hội đồng quản trị chấp thuận.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

a. Được Hội đồng quản trị tham khảo ý kiến về việc chỉ định Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi bỏ nhiệm kỳ của Công ty Kiểm toán độc lập.

b. Thảo luận với Kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán.

c. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết.

d. Kiểm tra các báo cáo tái chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị.

e. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà Kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc.

f. Xem xét thư quản lý của Kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý Công ty.

g. Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận.

h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến khác.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

2.1. Cổng đông góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn Nhà nước: Tổng Công ty Lương Thực Miền nam, cụ thể:

Công ty mẹ: Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam

Địa chỉ: 42 Chu Mạnh Trinh, P. Bến Nghé, Q1, TP. HCM

Điện thoại: (08) 3 8 230 243, 8 223 607, 8 292 342 Fax: (08) 3 8
292 344

Số lượng cổ 714.000 cổ phần, 60% vốn điều lệ của Công ty
phần nắm giữ:

2.2. Cổ đông góp vốn nước ngoài: không có

Mỹ Tho, ngày 19 tháng 04 năm 2010
CÔNG TY CP BAO BÌ TIỀN GIANG